

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HSST
Ngày: 24/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Nhài.

- *Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Thủy

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phan Bội Khánh

2. Ông Hoàng Minh Đức

3. Bà Triệu Bùi Bích Phương

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Khánh Tùng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:***
Ông Lê Hùng Vỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Phạm Đức A; tên gọi khác: Không; sinh ngày 17/5/1989 tại tỉnh Thái Nguyên; nơi đăng ký HKTT: Xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nơi tạm trú: tổ dân phố G, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Là đảng viên Đ (đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 62-QĐ/UBKTHU ngày 22/11/2022 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy P) con ông: Phạm Ngọc T; con bà: Nguyễn Thị V; vợ: Lê Hương G và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T. (Có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo do Đoàn luật sư tỉnh T cử:* Luật sư Phan Đức H– Văn phòng L1, thuộc Đoàn luật sư tỉnh T. (Có mặt).

Bị hại: Ngân hàng TMCP C

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP C.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Anh S – chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP C – chi nhánh S1 (Văn bản ủy quyền số 344/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 10/02/2022). (Có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đỗ Xuân T1, sinh năm 1987 (Có mặt)

Trú tại: Xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

2. Ông Dương Xuân N, sinh năm 1965 (Có mặt)

Trú tại: Xóm R, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

3. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1953 (Có mặt)

Trú tại: Xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

4. Chị Lê Hương G, sinh năm 1991 (Có mặt)

Trú tại: Xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

5. Anh Lương Văn L, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Trú tại: Tổ dân phố G, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên;

6. Anh Dương Tấn N1, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Trú tại: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

Người làm chứng:

1. Anh Trần Quang H1, sinh năm 1981 (Có mặt)

Trú tại: Tổ dân phố C, phường M, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên;

2. Chị Nguyễn Phương M, sinh năm 1992 (Có mặt)

Trú tại: Tổ dân phố Y, phường B, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên;

3. Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1979 (Có mặt)

Trú tại: Tổ dân phố C, phường M, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên;

4. Anh Nguyễn Mạnh T2, sinh năm 1970 (Có mặt)

Trú tại: Tổ dân phố C, phường M, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên;

5. Chị Vũ Thị N2, sinh năm 1987 (Có mặt)

Trú tại: Tổ dân phố V, phường P, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên;

6. Anh Đào Văn D, sinh năm 1977 (Vắng mặt)

Trú tại: Tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên;

7. Ông Hà Văn K, sinh năm 1969 (Vắng mặt)

Trú tại: Tổ dân phố G, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Đức A không có nghề nghiệp ổn định, vay nợ nhiều tiền nên đã bán chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA K3, biển kiểm soát 20A-440.83 của mình cho anh Đỗ Xuân T1 - sinh năm 1986, trú tại xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên với số tiền 270.000.000đồng, sau đó mượn của ông Dương Xuân N (là bố vợ anh T1) trú tại xóm R, xã T, huyện P, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 20G1-079.75 để phục vụ cho việc đi lại.

Do không có tiền trả nợ và chi tiêu cho bản thân, Anh nảy sinh ý định cướp tiền ngân hàng. Để thực hiện ý định, sáng ngày 14/11/2022, Anh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20G1-079.75 đi mua 01 khẩu súng ngắn đồ chơi màu đen (bắn bi nhựa), 01 đôi găng tay bằng len màu xám, 01 bộ quần áo gió màu xanh đen (loại có mũ trùm đầu) rồi đi tìm kiếm ngân hàng có điều kiện thuận lợi cho việc cướp tiền, Anh thấy Phòng G1, thuộc Ngân hàng C (V3) chi nhánh S1, địa chỉ tại tổ dân phố D, phường P, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên có vị trí, điều kiện thuận lợi cho việc cướp tiền và tẩu thoát. Sau đó Anh về phòng trọ thuê của anh Hà Văn K sinh năm 1969, trú tại tổ dân phố G, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên nghỉ. Khoảng 12 giờ cùng ngày, Anh tháo biển kiểm soát xe 20G1-079.75 để tại phòng trọ, mang theo khẩu súng nhựa, đôi găng tay, bộ quần áo gió và 01 túi nilon màu đen, đội mũ bảo hiểm màu hồng, đeo khẩu trang màu xanh rồi điều khiển xe mô tô từ phòng trọ đi đến Phòng G1; trên đường đi, khi đến đoạn đường vắng Anh dừng xe lại mặc và đội mũ áo gió lên đầu rồi đội mũ bảo hiểm lên trên, đeo găng tay rồi đi tiếp. Khi đến Phòng G1, thấy anh Nguyễn Mạnh T2 là bảo vệ đang đứng ở sân phòng giao dịch nên Anh quay xe đi, một lát sau Anh quay lại không thấy anh T2, Anh dựng xe mô tô ở trước cửa phòng giao dịch rồi cởi mũ bảo hiểm treo ở xe, đi vào phòng giao dịch, lúc này trong phòng giao dịch có: Chị Vũ Thị N2 là Giao dịch v; anh Trần Quang H1 là Cán bộ tín dụng, chị Nguyễn Thị H2 là Phó trưởng phòng giao dịch và 01 khách hàng đang giao dịch với chị N2, Anh liền vào ngồi ở hàng ghế chờ; sau đó có khoảng 05 khách hàng đến giao dịch nhưng không xếp hàng nên Anh hỏi “Ở đây

các chị không phát số giao dịch à”, thì chị H2 trả lời “Phòng giao dịch ít người nên có thể kiểm soát được”. Sau đó A đến cửa giao dịch số 03 hỏi “Có thể rút tiền bằng thẻ Căn cước công dân phổ thông không”, chị H2 nói “Cần phải có thẻ Căn cước công dân màu” và yêu cầu Anh bỏ mũ, khẩu trang ra để kiểm tra, đồng thời chị N2 đưa giấy lĩnh tiền, Anh viết các thông tin lên giấy lĩnh tiền với tên giả là “*Lường Văn Huy V1*”; lúc này chị Nguyễn Phương M là Giao dịch viên đến làm việc tại cửa giao dịch số 01, chị H2 mời Anh đến chỗ chị M, A trình bày đến ngân hàng rút tiền nhưng không có Căn cước công dân, chị M yêu cầu phải có giấy tờ khác và bỏ mũ, khẩu trang để kiểm tra, đối chiếu với giấy tờ nhưng Anh chỉ hơi kéo mũ ra phía sau rồi lại kéo lại như cũ, Anh nói “*Có giấy tờ công chứng được không*”, chị M trả lời “*Đã công chứng chưa*”. Sau đó A ra ngoài đến chỗ xe mô tô và mở cốp xe, chờ cho khách đang giao dịch về hết thì Anh quay vào phòng giao dịch đi đến gần vị trí của anh H1, lấy khẩu súng nhựa trong túi áo ra và dùng hai tay cầm vào khẩu súng thực hiện động tác lên đạn, rồi tay phải cầm súng chĩa vào anh H1 nói to “*Anh giơ tay lên*” và quay súng sang vị trí của chị M, chị N2, chị H2 nói “*Các chị cũng giơ tay lên*”. Do lo sợ bị bắn nên các anh chị trong phòng giao dịch đều thực hiện theo yêu cầu của A, lúc này A lấy chiếc túi nilon màu đen trong túi áo đến vị trí chị N2 ném chiếc túi qua tấm kính vách ngăn của quầy giao dịch nói “*Chị cho tiền vào đây*”; chị N2 cầm túi nilon, lấy tiền tại khay gỗ cho vào túi đưa cho A nhưng Anh không cầm mà nói “*Lấy thêm trong két nữa*”, chị N2 liền mở két lấy nhiều cọc tiền loại mệnh giá 500.000 đồng cho vào túi nilon. Lúc này, anh Đào Văn D sinh năm 1977, trú tại tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố P đến giao dịch; thấy vậy, A yêu cầu anh D giơ tay lên và đi vào phía Hiên, rồi A quay ra nói với chị N2 “*Đưa đây*”, chị N2 cầm túi nilon đựng tiền đưa cho A, A cầm túi tiền ra khỏi phòng giao dịch rồi cất súng vào túi áo, chạy ra xe mô tô điều khiển bỏ trốn, anh H1 điều khiển xe mô tô đuổi theo cầm tay vào quai xách xe mô tô của Anh kéo lại nhưng không kéo được, A điều khiển xe về đến đoạn cách phòng trọ khoảng 700m thì dừng xe lại cởi bộ quần áo gió, găng tay, khẩu trang cất vào cốp xe rồi điều khiển xe mô tô về phòng trọ cất giấu tiền và các vật dụng khác. Sau đó, A gọi điện cho anh Lương Văn L sinh năm 1984, trú tại tổ dân phố G, phường L, thành phố S là Lái xe taxi hãng M1, biển kiểm soát 20A-463.56 đến đón A và đưa đến nhà anh Dương Tấn N1 sinh năm 1978, trú tại xóm T, xã Đ, huyện P, A đưa cho N1 200.000.000 đồng tiền mặt nhờ N1 chuyển số tiền này vào tài khoản của mình rồi tiếp tục đến nhà anh T1 mua lại xe ô tô nhãn hiệu KIA K3, biển kiểm soát 20A-440.83 với số tiền 272.000.000 đồng, do Anh chưa trả cho ông Dương Xuân N chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20G1-079.75 nên A đã đặt lại cho ông N số tiền 20.000.000 đồng, số tiền còn lại Anh giữ chi tiêu cá nhân, sau đó cơ quan điều tra khám xét thu giữ.

Vụ việc xảy ra Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản sự việc; Phòng G1, Ngân hàng V3 chi nhánh S1 tiến hành kiểm quỹ bất thường xác định số tiền bị cướp

là 695.901.500 đồng và giao nộp: 01 USB màu bạc bên trong lưu dữ liệu Camera an ninh của phòng giao dịch (niêm phong ký hiệu U); 01 ổ cứng nhãn hiệu Western Digital dung lượng 2TB, 01 ổ cứng nhãn hiệu Western Digital dung lượng 4TB (niêm phong ký hiệu C) và các chứng từ liên quan đến vụ cướp.

Khám nghiệm hiện trường, xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ án tại Phòng G1, Ngân hàng V3 chi nhánh S1; số G, đường C, thuộc tổ dân phố D, phường P, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên với các hướng tiếp giáp như sau: Phía Đông-Bắc tiếp giáp đường C, phía Đông-Nam tiếp giáp đường ngõ dân sinh, phía Tây-Bắc tiếp giáp với khu dân cư. Hiện trường cụ thể: Phòng giao dịch có cổng vào bằng kim loại dạng kéo, trượt; lối vào làm bằng cửa kính thủy lực; trong khu vực giao dịch có 04 chiếc ghế bằng kim loại được gắn liền khối để khách ngồi chờ giao dịch, ở trung tâm phòng giao dịch là bàn quầy giao dịch hình chữ L, phía ngoài quầy giao dịch có kê các ghế sắt bàn quầy; trong khu vực quầy giao dịch là chỗ ngồi của giao dịch viên: Ô số (01) là vị trí của Giao dịch viên Nguyễn Phương M, ô số (02) là vị trí của Giao dịch viên Vũ Thị N2, ô số (03) tại thời điểm xảy ra vụ án không có giao dịch viên, phía sau các giao dịch viên là vị trí ngồi của chị Nguyễn Thị H2, tại vị trí góc vuông của bàn chữ L là 01 chiếc kết sắt.

Tiến hành khám xét chỗ ở của Phạm Đức A tại xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, thu giữ tại phòng ngủ của Phạm Đức A: 01 áo phông cộc tay màu đen, 01 quần dài màu xanh tại cây treo quần áo; 6.000.000 đồng tại tủ quần áo; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Note10+ tại giường ngủ; 01 khẩu súng nhựa loại súng ngắn tại góc nhà, bên trong cửa lách.

Thu giữ 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA K3 biển kiểm soát 20A-440.83, kiểm tra xe phát hiện, thu giữ tại học để đồ phía trước 450.000 đồng; 8.600.000 đồng tại túi áo khoác ở hàng ghế sau.

Khám xét tại phòng trọ của Phạm Đức A tại tổ dân phố G, xã H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên, thu giữ: 01 chiếc quần gió màu đen, 01 chiếc áo gió màu đen dài tay có mũ, 01 đôi dép lê màu xám, 01 khẩu súng màu đen bằng nhựa, 01 chiếc biển kiểm soát 20G1-079.75, 01 túi nilon màu đen có quai xách, 01 đôi găng tay bằng len màu xám-xanh, 01 chiếc mũ bảo hiểm màu hồng, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng-đen không lắp BKS, 01 khẩu trang y tế màu xanh, 02 giấy lĩnh tiền của Ngân hàng V4 đề ngày 14/11/2022 mang tên Lương Văn Huy V2. Thu giữ tại túi quần đùi Phạm Đức A đang mặc 8.159.000 đồng; tại gầm giường 385.773.200 đồng;

Ngày 15/11/2022, anh Lương Văn L giao nộp: Tài liệu liên quan đến Phạm Đức A gọi điện cho anh L đến đưa Anh đến nhà anh T1; 01 Camera hành trình nhãn hiệu Lotusviet LV-DVR 81, trong có thẻ nhớ Memory Card 32GB gắn trên xe ô tô biển số 20A-463.56.

Tại kết luận giám định số 1751/KL-KTHS ngày 04/12/2022 của phòng K1 Công an tỉnh T, kết luận: Số tiền 408.982.200 đồng, thu giữ của Phạm Đức A gửi đến giám định là tiền thật.

Tại kết luận giám định số 1749/KL-KTHS ngày 02/12/2022 của phòng K1 Công an tỉnh T, kết luận: 02 khẩu súng nhựa màu đen, thu giữ của Phạm Đức A gửi đến giám định là súng nén lò xo, thuộc danh mục đồ chơi nguy hiểm bị cấm, không phải vũ khí.

Tiến hành mở niêm phong, kiểm tra dữ liệu Camera an ninh Phòng G1: Phạm Đức A xác định người mặc bộ quần áo gió, đeo khẩu trang có hình ảnh trong dữ liệu chính là bị cáo.

Ngày 10/02/2023, ông Dương Xuân N giao nộp số tiền 20.000.000 đồng.

Ngày 01/12/2022 và ngày 05/12/2022 bà Nguyễn Thị V (mẹ đẻ của bị cáo Phạm Đức A) đã giao nộp tổng số tiền 293.369.300 đồng để bồi thường khắc phục hậu quả cho bị cáo.

Quá trình điều tra, ngày 28/12/2022 Cơ quan điều tra đã trả cho Ngân hàng TMCP C – chi nhánh S1, ông Trần A1 S là đại diện theo ủy quyền đã nhận lại: 695.901.500 đồng và 01 ổ cứng nhãn hiệu Western Digital dung lượng 2TB, 01 ổ cứng nhãn hiệu Western Digital dung lượng 4TB. Hiện Ngân hàng TMCP C – chi nhánh S1 không có yêu cầu đề nghị gì.

Số vật chứng còn lại gồm: 26.450.000 đồng; 02 khẩu súng nhựa màu đen; 01 điện thoại nhãn hiệu Sam sung Galaxy Note10+; 01 áo cộc tay màu đen và 01 quần dài vải màu xanh; 01 đôi găng tay len màu xám xanh, 01 khẩu trang y tế; 01 quần gió màu đen; 01 áo gió dài tay có mũ màu xanh đen; 01 đôi dép lê cỡ 46 màu xám, 01 túi nilon có quai xách màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu hồng; 01 BKS 20G1-07975; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Sirius, màu sơn đen không gắn BKS; 01 xe ô tô loại xe con, nhãn hiệu KIA, số loại K3 màu sơn đen kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 073194; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 7800601 và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc; 01 Camerra hành trình đã qua sử dụng, nhãn hiệu Lotusviet LV-DVR 81 màu đen, bên trong gắn 01 thẻ nhớ Memory card 32GB được lưu giữ và bảo quản tại Kho và tài khoản của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên. 01 USB màu bạc bên trong lưu dữ liệu Camera an ninh của phòng giao dịch được lưu trong hồ sơ vụ án.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Phạm Đức A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Tại Cáo trạng số 24/CT-VKS-P2 ngày 30/3/2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Phạm Đức A về tội “Cướp tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội “Cướp tài sản ” là đúng người, đúng tội, không oan và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ông Trần Anh S là đại diện theo ủy quyền của đơn vị bị hại xác nhận đã nhận lại toàn bộ số tiền do bị cáo chiếm đoạt nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, về mức hình phạt đề nghị HĐXX xét xử theo quy định của pháp luật.

Bà Nguyễn Thị V trình bày: Bà đã nộp cho cơ quan điều tra 293.396.300 đồng để bồi thường, khắc phục hậu quả thay cho Phạm Đức A do Anh nhờ. Bà không yêu cầu bị cáo hoàn trả bà số tiền này, bà cũng không có yêu cầu gì khác.

Chị Lê Hương G trình bày: Số tiền cơ quan điều tra thu giữ trong tủ quần áo là 6.000.000 đồng và trong hộc để đồ phía trước trong xe ô tô 450.000 đồng là của chị, không liên quan đến vụ án, chị đề nghị được trả lại. Chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA, K3 BKS 20A-440.83 đăng ký mang tên Phạm Đức A là tài sản chung của vợ chồng chị, chị đề nghị được trả lại.

Ông Dương Xuân N trình bày: Sau khi Phạm Đức A mượn xe và để lại 20.000.000 đồng làm tin, khi nào Anh lấy được chiếc xe mô tô về thì trả cho ông sau, ông đã đồng ý, ông N không biết số tiền đó là do Anh phạm tội mà có, quá trình điều tra ông đã nộp lại số tiền này cho cơ quan điều tra, nay ông đề nghị được nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Sirius, BKS 20G1-07975, ngoài ra ông không đề nghị bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Phần luận tội tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 4, khoản 6 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 18 năm đến 19 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ngân hàng TMCP C – chi nhánh S1 đã nhận lại số tiền 695.901.500 đồng và không yêu cầu gì thêm, nên không xem xét.

Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tạm giữ để thi hành án cho bị cáo 01 điện thoại Sam sung Noter 10 +; 01 xe ô tô loại xe con, nhãn hiệu KIA, số loại K3 màu sơn đen kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 073194; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 7800601 và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc;

- Trả cho ông Dương Xuân N: 01 BKS 20G1-07975; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Sirius, màu sơn đen không gắn Biển kiểm soát; 01 Biển kiểm soát 20G1-07975

- Trả cho chị Lê Hương G 6.450.000đồng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 20.000.000 đồng do ông N giao nộp.

- Trả cho Lương Văn L 01 camera hành trình nhãn hiệu Lotusviet LV-DVR 81 trong có thẻ nhớ.

- Tịch thu tiêu hủy số vật chứng còn lại.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt bổ sung cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên về tội danh và khung, khoản, điều luật áp dụng đối với bị cáo A. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có một thời gian phục vụ trong quân đội đạt danh hiệu thanh niên tiên tiến, có thành tích trong học tập được Hiệu trưởng trường Đại học N3 tặng giấy khen; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải, bị cáo tác động gia đình bồi thường khắc phục xong cho bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54 giảm một phần hình phạt cho bị cáo hưởng mức án dưới khung hình phạt.

Bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa của Luật sư, không bổ sung gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp giữ nguyên quan điểm.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo cải tạo sớm trở về gia đình, xã hội và xin giảm hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh T, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, luật sư và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều là hợp pháp.

[2]. Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám xét khẩn cấp, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Do không có nghề nghiệp ổn định và vay nợ nhiều tiền; khoảng 14 giờ 15 phút ngày 14/11/2022, Phạm Đức A đã thực hiện hành vi dùng súng nhựa màu đen (là súng nén lò xo, thuộc danh mục đồ chơi nguy hiểm bị cấm) uy hiếp các nhân viên của Phòng G1, Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh S1 thuộc tổ dân phố D, phường P, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên để chiếm đoạt số tiền 695.901.500 đồng.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố đối với bị cáo Phạm Đức A về tội “Cướp tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 168 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 168 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

.....

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 18 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:

a) Chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên”.

6. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.....

[3]. Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe, phòng chống tội phạm chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; số tiền bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi một phần và đã tác động gia đình bồi thường khắc phục xong hậu quả cho bị hại; có thành tích trong học tập được Hiệu trưởng trường Đại học N3 tặng giấy khen; trong thời gian phục vụ trong quân đội bị cáo đạt danh hiệu thanh niên

tiên tiến được Ban chính trị, Trung đoàn 12, sư đoàn 3 Chứng nhận nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5]. Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân cùng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần xem xét xử phạt bị cáo mức án phù hợp theo quy định của pháp luật.

Ngoài hình phạt chính, cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 6 Điều 168 Bộ luật hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Ngân hàng TMCP C – chi nhánh S1 đã nhận lại số tiền 695.901.500 đồng do bị cáo chiếm đoạt và không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại Sam sung Galaxy Note 10 +; 01 chiếc xe ô tô loại xe con, nhãn hiệu KIA, K3 màu sơn đen kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 073194; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 7800601 và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Sirius, màu sơn đen không gắn Biển kiểm soát; 01 Biển kiểm soát 20G1-07975. Đây là tài sản của ông Dương Xuân N nên trả lại cho ông N quản lý, sử dụng.

- Số tiền 6.450.000 đồng thu giữ trong hộc để đồ của xe ô tô và trong tủ quần áo trong nhà bị cáo, xác định của chị Lê Hương G (vợ bị cáo) nên trả cho chị G quản lý, sử dụng.

- Số tiền 20.000.000 đồng do ông Dương Xuân N nộp lại là tiền do Phạm Đức A đặt làm tin để mượn của ông N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Sirius, màu sơn đen BKS 20G1-07975. Đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có. Ông N chỉ yêu cầu được trả lại chiếc xe mô tô, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Bà V là người đã bồi thường thay cho bị cáo số tiền bị cáo đã chi tiêu, tuy nhiên bà V không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền bà đã bồi thường thay cho bị cáo. Do đó số tiền này cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Trả cho Lương Văn L 01 camera hành trình nhãn hiệu Lotusviet LV-DVR 81 trong có thể nhớ.

- Tịch thu tiêu hủy số vật chứng còn lại.

[8]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Như phân tích trên đối với mức hình phạt tù đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ; mức hình phạt bổ sung có phần nghiêm khắc. Mức hình phạt mà luật sư đề nghị đối với bị cáo Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[10]. Trong vụ án này, Phạm Đức A có hành vi mua và sử dụng 02 khẩu súng nhựa màu đen, là súng nén lò xo, thuộc danh mục đồ chơi nguy hiểm bị cấm. Ngày 09/3/2023, Phòng K1 Công an tỉnh T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, mức phạt 7.500.000 đồng.

Đối với anh Đỗ Xuân T1 và ông Dương Xuân N là người đã cho Phạm Đức A mượn xe mô tô biển số 20G1-079.75, sau đó Anh sử dụng làm phương tiện phạm tội và đặt lại 20.000.000 đồng trong tổng số tiền Anh phạm tội mà có, nhưng anh T1 và ông N đều không biết A sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội và không biết số tiền Anh đưa do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra đã kết luận không xem xét xử lý.

Đối với anh Dương Tấn N1 là người nhận tiền mặt 200.000.000 đồng của Phạm Đức A để chuyển số tiền trên vào tài khoản của A. Nhưng khi chuyển tiền anh N1 không biết số tiền đó do Anh phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra đã kết luận không xem xét, xử lý là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đức A phạm tội “Cướp tài sản”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 4, khoản 6 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Đức A 18 (Mười tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2022.

Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ngân hàng TMCP C – Chi nhánh S1 đã nhận lại số tiền 695.901.500 đồng do bị cáo chiếm đoạt và không yêu cầu gì thêm, nên không xem xét.

3. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi niêm phong mã số NS1 1901339, bên trong có 01 khẩu súng nhựa màu đen, trên thân súng có chữ “ACCU-TEK”; 01 túi niêm phong mã số NS1 1901341, bên trong có 01 khẩu súng nhựa màu đen, trên thân súng có chữ “PENG SHENG”; 01 túi niêm phong mã số NS1 2003577 bên trong có 01 áo phông cộc tay màu đen và 01 quần dài vải màu xanh; 01 túi niêm phong vào mã số PS2 2003563, bên ngoài ghi: 01 khẩu trang và 01 đôi găng tay đã qua sử dụng; 01 quần gió màu đen; 01 áo gió dài tay có mũ, màu xanh đen, ngực trái áo có hình con gà; 01 đôi dép lê cỡ 46, màu xám; 01 túi nilon màu đen có quai xách; 01 mũ bảo hiểm, màu hồng.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo: 01 điện thoại S2 10+" (đựng trong 01 phong bì niêm phong, ký hiệu; ĐT, bên ngoài ghi “Điện thoại Samsung Galaxy Note 10+") và 01 xe ô tô loại xe con, nhãn hiệu Kia K3, màu sơn đen, gắn Biển kiểm soát 20A-440.83; kèm theo 01 giấy chứng nhận kiểm định số 7800601; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 073194 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc.

- Trả lại cho ông Dương Xuân N: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu sơn đen-trắng, số máy: 5C64-723554, số khung: Y723550, không gắn biển kiểm soát và 01 biển kiểm soát xe mô tô 20G1-079.75.

- Trả cho anh Lương Văn L: 01 Camera hành trình đã qua sử dụng, nhãn hiệu Lotusviet LV-DVR 81 màu đen, bên trong gắn 01 thẻ nhớ Memory card 32GB.

- Trả lại cho chị Lê Hương G: 6.450.000 đồng (Sáu triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 58 ngày 30/3/2023 giữa Công an tỉnh T với Cục THADS tỉnh T, và Ủy nhiệm chi số 38/040 ngày 31/3/2023).

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo A phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày; kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo và những đương sự có mặt tại phiên tòa; kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết đối với những đương sự vắng mặt.

Điều 26 Luật thi hành án Dân sự quy định: “Trường hợp bản án quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án Dân sự, ng---ười phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo

quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án Dân sự”./.

Nơi nhận:

- TANDTC; TANDCC; Sở tư pháp;
- VKSNDCC; VKSND tỉnh TN;
- Công an tỉnh TN; Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có qlnvq;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhài